

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG**

Số: 680/UBND-TH

V/v đề nghị hỗ trợ nguồn lực nâng cấp các tuyến giao thông trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Lăng, ngày 14 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh.

Thời gian qua, huyện Hải Lăng đã được UBND tỉnh, các Sở ngành cấp tỉnh quan tâm, bố trí vốn đầu tư nâng cấp xây dựng các công trình thiết yếu trên địa bàn, đáp ứng cơ bản nhu cầu của người dân, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH địa phương.

Hiện nay, huyện đang xây dựng Đề án huyện NTM, quyết tâm xây dựng huyện đạt chuẩn Nông thôn mới trước năm 2025, trong đó, tiêu chí giao thông là một trong các tiêu chí quan trọng, cần phải có nguồn lực đầu tư đạt chuẩn theo quy hoạch. Bên cạnh đó, trên địa bàn huyện đến nay có 12 dự án của các nhà đầu tư thuộc Khu Kinh tế Đông Nam được Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, trong đó có 08 dự án đã được khởi công, dự báo nhu cầu vận chuyển, trung chuyển hàng hóa và vật liệu phục vụ xây dựng, sản xuất cho các dự án trong giai đoạn 2021-2025 là rất lớn nên các tuyến đường tỉnh (ĐT.582, ĐT.582B...) và một số tuyến đường huyện sẽ quá tải; mặt khác, các tuyến đường huyện hiện nay có mặt đường quá hẹp, nhiều tuyến xuống cấp, gây hạn chế trong việc lưu thông hàng hóa và đi lại sinh hoạt của người dân. Trước tình hình nêu trên, huyện đã chỉ đạo các đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường thiết yếu để từng bước đầu tư, nâng cấp, nhưng vượt khả năng huy động của địa phương.

Trong điều kiện nguồn lực của huyện khó khăn, UBND huyện kính đề nghị Sở Giao thông vận tải quan tâm xem xét, đề xuất vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tính đến 2030 thuộc ngành, lĩnh vực do Sở Giao thông vận tải quản lý để hỗ trợ đầu tư, nâng cấp các tuyến giao thông thiết yếu trên địa bàn huyện, giúp huyện đạt chuẩn NTM trước năm 2025 (có bảng phụ lục chi tiết kèm theo).

Kính mong được sự quan tâm giúp đỡ của Sở Giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (bc)
- Ban QLDA các công trình giao thông tỉnh (bc);
- TT HU, TT HĐND huyện (bc);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng KT&HT, TC-KH; VP NTM huyện;
- CVP, PVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
Q. CHỦ TỊCH**



**Phạm Đình Lợi**

DANH MỤC ĐỀ XUẤT CÁC DỰ ÁN GIAO THÔNG VÀM ĐOẠN 2021 - 2025 PHÂN ĐẦU ĐẠT TIÊU CHÍ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo bản báo số 680/UBND-TH ngày 14/7/2020 của UBND huyện Hải Lăng)

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Quy mô, năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Thời gian HT	Quyết định phê duyệt dự án	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025				Ghi chú
								Tổng số	NSTW	NS Tỉnh	NS Huyện	
1	NC, MR ĐT.582 từ Km1+687 đến Km14+670 (Trường đó có cầu Hội Yên 1, Hội Yên 2)	Dài 12,6km. Bê tông nhựa. Nền 9m, mặt 7m, lè 2x1m	Hải Định, Hải Quế, Hải Ba, Hải An, TT Diên Sanh	2021-2025	Quyết định phê duyệt dự án 2003/QĐ-UBND ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh	128.826		128.826				Tổng mức đầu tư tại QĐ là 128.826 tỷ. Kết nối Khu kinh tế Đông Nam, Cảng Mỹ Thủy với trung tâm Huyện lỵ và Quốc lộ 1 đến cao tốc Cam Lộ - Tủy Loan và Khu công nghiệp quốc tế VISIP đồng thời phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo quốc phòng - an ninh
2	Năng cấp đường Thương Xá-Trà Lộc (DH.50) và Đường Thuận Đức - Lam Thủy - Phường Lang (DH.50a)	Dài 13,1 km. Bê tông nhựa. Nền 9m, mặt 7m	Hải Thượng, Hải Hưng, Hải Ba	2023-2025		70.850		70.850				Kết nối du lịch từ La Vang đến Trầm Trà Lộc và biển Mỹ Thủy, đặc biệt là Khu kinh tế Đông Nam
3	Năng cấp đường Thiên - Thành - Dương (DH.60)	Dài 6,2km. Bê tông nhựa. Nền 6,5m, mặt 5m	Hải Định, Hải Dương	2021-2023		15.500		15.500				Khởi phục tình trạng kỹ thuật. Phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa bão
4	Năng cấp đường Cầu Tàu - Khe Mương (DH.57a)	Dài 6,0 km. Bê tông nhựa. Nền 5m, mặt 3,5m	Hải Sơn	2021-2025		10.500		10.500				Phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa, nông sản, kết nối giao thương với vùng kinh tế gò đồi. Tăng cường khả năng tiếp cận khoa học kỹ thuật và nhà đầu tư
5	Năng cấp đường Thị trấn - Hải Xuân (DH.49b)	Dài 8,0 km. Bê tông nhựa. Nền 9m, mặt 6,0m,	Hải Hưng, TT Diên Sanh	2021-2025		24.000		24.000				Phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa, nông sản, kết nối giao thương. Tăng cường khả năng tiếp cận khoa học kỹ thuật và nhà đầu tư
6	Năng cấp đường Xuân Lộc - Lương Sơn (DH.58)	Dài 6,4 km. Bê tông nhựa. Nền 5m, mặt 3,5m	Hải Chánh	2021-2025		11.200		11.200				Phục vụ nhu cầu vận chuyển hàng hóa, nông sản, kết nối giao thương. Tăng cường khả năng tiếp cận khoa học kỹ thuật và nhà đầu tư
7	Đường Hải Xuân - Hải Quý (DH.49f)	Dài 2,43km. BTXM Nền 7m, mặt 5m	Hải Quý	2021-2023		5.500		5.500				Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện
8	Đường Hải Dương - Hải Khê (DH.62a)	Dài 3,7km. BTXM. Nền 6,5m, mặt 3,5m	Hải Khê	2021-2023		5.800		5.800				Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện. Tổng chiều dài tuyến 4,7km, đã đầu tư 1,0km.



Stt	Danh mục dự án	Quy mô, năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt/vấn bản vẽ chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025					Ghi chú	
								Tổng số	Trong đó:			Nguồn vốn khác		
									NSTW	NS Tỉnh	NS Huyện			
9	Đường thị trấn - Bến Mưng (DH.54)	Dài 7,8km. Bê tông nhựa Nền 6,5m, mặt 3,5m	Hải Lâm	2021-2025		13.700		13.700						Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện. Tổng chiều dài tuyến 14km, đã đầu tư 6,2km.
10	Đường Hải Chánh - Đà Bắc (DH.59)	Dài 10,25km. Bê tông nhựa. Nền 9m, mặt 3,5m	Hải Chánh	2021-2025		17.900		17.900						Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện
11	Đường Xuân Lâm -Thương Nguyên - K4 (DH.53)	Dài 1,9km. Bê tông nhựa. Nền 5m, mặt 3,5m	Hải Lâm	2021-2023		3.300		3.300	3.300					Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện. Tổng chiều dài tuyến 6,0km, đã đầu tư 4,1km.
12	Đường Thương Xá - Đốc Sơn - Bến Lũng (DH.52)	Dài 5,0km. Bê tông nhựa. Nền 6,5m, mặt 3,5m	Hải Thương	2021-2023		8.800		8.800	8.800					Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện. Tổng chiều dài tuyến 8,6km, đã đầu tư 3,6km.
13	Đường K4 - Đốc Neo - 367 (DH.53a)	Dài 17,3km. Bê tông nhựa. Nền 5m, mặt 3,5m	Hải Phú, Hải Lâm, Hải Trường, Hải Sơn	2021-2025		121.100		121.100	121.100					Hoàn thiện theo quy hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Quy hoạch GTVT được phê duyệt tại Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 06/10/2010 của UBND huyện (Hiện nay chưa có tuyến, tuyến đường này quy hoạch nằm phía Tây đường sắt Bắc Nam nhằm phát triển kinh tế gắn đôi của huyện kết nối, kết nối khu tái định cư di dân vùng lũ Lâm - Trường - Sơn)
14	Cầu Trâm Lý - Hải Quy (Cầu Bến Lãng)	Sơ đồ nhíp đề xuất: 2x24. Rộng 5m	Hải Quy	2021-2025		25.000		25.000	25.000					Cầu hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng, nguy hiểm cho người dân khi qua lại. Cầu nhỏ làm hạn chế khả năng giao thương, vận chuyển hàng hóa của nhân dân trong khu vực, hạn chế tiềm năng phát triển của khu vực
15	Cầu Trầm Bom - Xuân Viên - Hải Dương	Sơ đồ nhíp đề xuất 1x12m. Rộng 3,5m	Hải Dương	2021-2023		3.000		3.000	3.000					
16	Cầu Cồn Dầu - Xuân Viên - Hải Dương	Sơ đồ nhíp đề xuất 1x12m. Rộng 3,5m	Hải Dương	2021-2023		4.000		4.000	4.000					Nhiệm phục vụ dân sinh đi lại để sản xuất đồng thời đảm bảo cho việc vận chuyển hàng hóa nông sản đến nơi tiêu thụ được thuận tiện
17	Cầu ông Hồng Ngoại - Đông Dương - Hải Dương	Sơ đồ nhíp đề xuất 1x10m. Rộng 3,5m	Hải Dương	2021-2023		2.500		2.500	2.500					

Stt	Danh mục dự án	Quy mô, năng lực thiết kế	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt văn bản về chủ trương đầu tư	Tổng mức đầu tư	Vốn đã bố trí	Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025					Ghi chú
								Tổng số	Trong đó:			Nguồn vốn khác	
									NSTW	NS Tỉnh	NS Huyện		
18	Cầu Cầu Nhi Hòa (Bến đò Eo) - Hải Tân	Sơ đồ nhip đề xuất 4x24m, Rộng 3,5m	Hải Tân	2021-2025		25.000		25.000					Đầu tư xây dựng cầu Cầu Nhi Hòa nhằm xóa bỏ bến đò eo đê phục vụ kết nối dân cư hai bên sông qua lại dễ dàng, đặc biệt là các em học sinh đến trường thuận tiện nhất là vào mùa mưa bão.
19	Cầu Xóm Phe - Hải Quy	Sơ đồ nhip đề xuất 3x12m, Rộng 3,5m	Hải Quy	2021-2023		3.500		3.500					Qua thời gian dài khai thác, hiện nay, cầu Xóm Phe đã xuống cấp nghiêm trọng, nguy hiểm cho người dân và phương tiện qua lại, có nguy cơ phải cấm lưu thông, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất của người dân. Đặc biệt trong mùa mưa lũ, các xã vùng trung thượng xuyên bị ngập sâu, phải thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn, đưa người dân ra khỏi vùng ngập lụt.
20	Cầu đường tránh La Vang - Hải Phú	Sơ đồ nhip đề xuất 1x12, Rộng 5m	Hải Phú	2023-2025		3.000		3.000					Qua thời gian dài khai thác, hiện nay, cầu đã xuống cấp nghiêm trọng, nguy hiểm cho người dân và phương tiện qua lại, có nguy cơ phải cấm lưu thông, sẽ ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, sản xuất của người dân. Đặc biệt trong mùa mưa lũ,
21	Nâng cấp bến xe thị trấn Hải Lăng đạt tiêu chuẩn loại 4		Thị trấn	2023-2025		3.500		3.500					Hoàn thiện tiêu chí giao thông huyện đạt chuẩn nông thôn mới theo Thông tư 35/2016/TT-BNNPTNT ngày 26/12/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016-2020
Tổng						506.476		506.476	481.876	24.600			